

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HS- ST
Ngày: 16- 3- 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Minh Hòa**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Đức Hữu

Ông Nguyễn Văn Thực.

-Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai Lan-** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Minh Huệ-** Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2018/HSST ngày 02/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Minh S- sinh ngày 19 tháng 11 năm 1966 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Công nhân nghỉ hưu; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Mai L và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Phạm Thị Tố L sinh năm 1971 và 02 con (lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2001); tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13, ngày 16/6/1993 bị Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng xử phạt 36 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản công dân”, thời gian thử thách 3 năm, phải nộp 15.000đ án phí hình sự (Bị cáo đã chấp hành án xong, đã được xóa án tích); bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Anh Nguyễn Văn V- sinh năm 1979

Trú tại: Khu 7, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Nguyễn Ngọc B- sinh năm 1979

Trú tại: Khu T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Đào Vũ H- sinh năm 1990

Trú tại: Thôn 5, xã S1, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Ngô Văn D- sinh năm 1987

Trú tại: Thôn 6, xã S1, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Hồ Viết S2- sinh năm 1985

Trú tại: Khu T2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 10 phút ngày 14/12/2017, tại khu T, thị trấn Đ, huyện Đ, tổ công tác của Công an huyện Đoan Hùng kiểm tra, lập biên bản đối với Lê Minh S sinh năm 1966 đang có hành vi bán số lô, số đề cho Ngô Văn D sinh năm 1987 và Đào Vũ H sinh năm 1990 đều ở xã S1, huyện Đ. Vật chứng thu giữ gồm: 01 tờ lịch mặt sau ghi các số lô, số đề; 01 bảng kê dự thưởng xổ số, lô tô; 01 điện thoại di động Sam Sung J7 lắp số thuê bao: 0983431748 và số thuê bao: 0941760868; 01 bút bi mực xanh, 01 ví giả da màu nâu; tổng số tiền 13.810; 05 vé xổ số kiến thiết Phú Thọ.

Quá trình điều tra đã làm rõ nội dung vụ án như sau:

Ngày 01/10/2016, Lê Minh S ký hợp đồng làm đại lý bán vé xổ số của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ, điểm bán vé tại nhà của S tại khu T, thị trấn Đ, huyện Đ. Do thấy việc bán vé lô tô, xổ số lợi nhuận thấp nên từ ngày 10/12/2017, S bắt đầu bán thêm số lô điểm, số đề để thu lợi bất chính. Hình thức chơi như sau: số đề là số tự nhiên 02 chữ số so với 02 số cuối của giải đặc biệt xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu trùng là trúng, khi trúng được trả gấp 70 lần số tiền đã mua; số lô điểm là số tự nhiên 02 chữ số, so với kết quả của 27 giải xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, (từ giải nhất đến giải đặc biệt). Nếu số lô đã mua trùng 02 số cuối của bất kỳ giải nào là trúng thưởng, trùng nhiều giải thì trúng nhiều lần nhưng không được quá 03 lần, khi mua 1 điểm lô = 23.000đ, nếu trúng sẽ được trả 80.000đ. Nếu không trúng, khách mất số tiền đã mua lô, đề. Cuối ngày, sau khi thanh toán tiền mua bán, trúng thưởng cho khách, S đều đốt bỏ bảng. Ngày 14/12/2017, khi S đang bán số lô, số đề thì bị phát hiện. Tổng số lô điểm, số đề S bán trong ngày 14/12/2017 là 10.030.000đ, trong đó Cơ quan điều tra làm rõ 05 người mua bán số lô điểm, số đề cùng S với số tiền 5.460.000đ, cụ thể như sau:

Nguyễn Văn V sinh năm 1979 ở xã N, huyện Đoan Hùng trực tiếp mua số đề của S, trong đó số đề đầu 6, đuôi 6 = 200.000đ; số đề 66 = 50.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa S và V là 250.000đ, đã thanh toán xong.

Nguyễn Ngọc B sinh năm 1979 ở khu T, thị trấn Đ trực tiếp mua của S số đề 58 = 80.000đ, chưa thanh toán. Ngoài ra, anh B còn mua vé lô tô 3 chữ số 958 = 20.000đ, S đã vào bảng kê chuyển về Công ty xổ số Kiến thiết Phú Thọ theo quy định.

Hồ Viết S2 sinh năm 1985 ở khu T2, thị trấn Đ trực tiếp mua của Lê Minh S 04 số lô = 70 điểm (giá 23.000đ/1 điểm lô), trong đó số lô 17 = 10 điểm, 30 = 10 điểm, 35 = 30 điểm, 37 = 20 điểm. Số tiền đánh bạc giữa Lê Minh S và anh Hồ Viết S2 là 1.610.000đ, đã thanh toán xong.

Đào Vũ H 02 lần mua lô điểm, số đề của S trong ngày 14/12/2017, cụ thể: Lần đầu H đi một mình mua của S 03 số lô: = 30 điểm với số tiền 690.000đ; mua số đề đầu 4 = 100.000đ, số đề đầu 6 = 200.000đ. Tổng là 990.000đ, đã thanh toán tiền. Lần 2, H đi cùng Ngô Văn D mua của S 03 số = 30 điểm, với số tiền là 690.000đ. Ngoài ra, anh H còn mua vé lô tô 2 chữ số 25 = 30.000đ, S đã vào bảng kê chuyển về Công ty xổ số kiến thiết Phú Thọ theo quy định. Tổng số tiền đánh bạc giữa S và anh H là 1.680.000đ, đã thanh toán xong.

Ngô Văn D trực tiếp mua của S 03 số lô = 80 điểm. Tổng số tiền đánh bạc giữa S và anh D là 1.840.000đ, đã thanh toán xong.

Ngoài hành vi mua bán số lô điểm, số đề của Lê Minh S với 05 người nêu trên, S còn bán 190 điểm lô = 4.370.000đ và 02 số đề = 200.000đ cho nhiều người, thu tổng số tiền 4.570.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT- VK- ĐH ngày 28/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đã truy tố Lê Minh S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Minh S phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt Lê Minh S từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền từ 4.000.000đ đến 5.000.000đ.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi mực xanh không còn giá trị sử dụng.

- + Tịch thu sung quỹ nhà nước 12.030.000đ (bao gồm tiền đánh bạc ngày 14/12/2017 là 10.030.000đ và tiền đánh bạc từ ngày 10/12/2017 đến ngày 13/12/2017 là 2.000.000đ).

- + Trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu nâu, 01 điện thoại di động Sam Sung J7 lắp số thuê bao 0983431748 và số thuê bao 0941760868, số tiền 3.780.000đ không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh S khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/12/2017, tại nhà ở của mình tại khu hành chính T, thị trấn Đ, huyện Đ, Lê Minh S đã có hành vi bán số lô, số đề cho nhiều người thu tổng số tiền là 10.030.000đ (Mười triệu không trăm ba mươi nghìn đồng).

Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01, ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì hành vi bán số lô, số đề của Lê Minh S đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự quy định:

“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

[3] Lê Minh S nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện do háms lợi. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, cần thiết phải xử nghiêm để giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và ngăn chặn, phòng ngừa chung.

Bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm p, q khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 là khai báo thành khẩn và tích cực giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm phát hiện, điều tra tội phạm. Ngoài ra, bố mẹ đẻ bị cáo đều là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng huân huy chương, nên bị cáo được áp dụng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mà có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Hội đồng xét xử thấy áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo như đề nghị của đại diện

Viện kiểm sát là phù hợp. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của S, cần phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền là 4.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Trong vụ án này, xác định được một số người có hành vi mua số lô, số đề của S gồm: Nguyễn Văn V, Nguyễn Ngọc B, Ngô Văn D, Đào Vũ H, Hồ Viết S2, nhưng số tiền mỗi người sử dụng đều dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc, mặt khác họ chưa bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, nên hành vi của họ không cấu thành tội phạm. Công an huyện Đoan Hùng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát:

Số tiền bị cáo bán số lô, số đề ngày 14/12/2017 đã tạm giữ là 10.030.000đ cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Số tiền bị cáo thu được do bán số lô, số đề từ ngày 10/3/2017 đến ngày 13/3/2017 là 2.000.000đ cần truy thu, sung quỹ nhà nước.

01 chiếc bút bi bị cáo sử dụng để ghi số lô, số đề không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

01 ví giả da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7 lắp số thuê bao: 0983431748 và số thuê bao: 0941760868, số tiền 3.780.000đ là tài sản hợp pháp của Lê Minh S, không liên quan đến hành vi phạm tội, sẽ trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Minh S phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60; điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

*** Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh S phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt Lê Minh S 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Lê Minh S cho UBND thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) đối với Lê Minh S để sung quỹ nhà nước. Bị cáo phải nộp khoản tiền phạt một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

*** Về xử lý vật chứng:**

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 10.030.000đ (Mười triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) là tiền mua, bán số lô, số đề.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi mực xanh.

+ Truy thu của Lê Minh S 2.000.000đ (Hai triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

+ Trả lại cho Lê Minh S 3.780.000đ (Ba triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng), 01 ví giả da màu nâu, 01 điện thoại di động Sam Sung J7 lắp sim số 0983431748 và 0941760868;

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Minh S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- UBND thị trấn Đ;
- Chi cục THADS Đoan Hùng;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa